

Chư Sê, ngày 03 tháng 01 năm 2018

Số: 02/2017/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 185/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2017 giữa: nguyên đơn chị Võ Thị Túy P, sinh năm 1988 với bị đơn anh Nguyễn C, sinh năm 1986; cùng trú tại: Tổ dân phố 7, thị trấn C, huyện S, tỉnh Gia Lai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Túy P và anh Nguyễn C thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Võ Thị Túy P và anh Nguyễn C 02 con chung, tên các cháu là Nguyễn Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 30/10/2012 và cháu Nguyễn Ngọc Bình A, sinh ngày 02/10/2015.

Chị Phượng và anh Chiến thống nhất thoả thuận, giao cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh A cho anh Chiến trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Ngọc Bình A cho chị Phượng trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người

trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Võ Thị Túy P và anh Nguyễn C không phải cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Võ Thị Túy P và anh Nguyễn C không có tài sản chung, nợ chung.

2.3. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án nên án phí được giảm 50%. Chị Võ Thị Túy P tự nguyện chịu toàn bộ án phí, số tiền này được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001563 ngày 24/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

Hoàn trả lại cho chị Võ Thị Túy P số tiền tạm ứng án phí chênh lệch còn lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02 bản);
- VKSND huyện Chư Sê (02 bản);
- UBND thị trấn Chư Sê (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

ĐOÀN NGỌC TÚ

